

Họ và tên:

Lớp:

ÔN TẬP TOÁN 4 - GIỮA KÌ 2 - SỐ 1

Câu 1. Số gồm 5 triệu, 7 trăm, 9 chục viết là:

- A. 579
- B. 5 790
- C. 5 000 790
- D. 5 790 000

Câu 2. Giá trị của biểu thức $23 \times a$ với $a = 10$ là:

- A. 230
- B. 321
- C. 253
- D. 2311

Câu 3. Tích của 1479 và 6 là:

- A. 8764
- B. 8847
- C. 8874
- D. 7874

Câu 4. Số nhỏ nhất có 4 chữ số khác nhau là:

- A. 9 999
- B. 1 000
- C. 1 111
- D. 1 023

Câu 5. Hình bình hành là hình:

- A. Có bốn góc vuông.
- B. Có bốn cạnh bằng nhau.
- C. Có hai cặp cạnh đối diện song song và bằng nhau.
- D. Có bốn góc vuông và có hai cặp cạnh đối diện bằng nhau.

Câu 6. Giá trị của biểu thức $11\,000 \times 7 + 89\,000 \times 7$ là:

- A. 77 000
- B. 623 000
- C. 700 000
- D. 7 000 000

Câu 7. Một cửa hàng nhập về 75 thùng cam, mỗi thùng có 25 kg cam. Cửa hàng có số kg cam là:

- A. 1875 kg
- B. 1650 kg
- C. 1800 kg
- D. 1725 kg

Câu 8. Kết quả của phép tính $3\,675 : 35$ là:

- A. 150
- B. 105
- C. 102
- D. 111

Câu 9. Trong các khẳng định sau, khẳng định nào là *sai*?

- A. Hình bình hành có hai cặp cạnh đối diện bằng nhau.
- B. Hình bình hành có hai cặp cạnh đối diện song song.
- C. Hình thoi có bốn góc vuông.
- D. Hình thoi có bốn cạnh bằng nhau.

Câu 10. Hình vẽ bên có mấy hình bình hành?

- A. 2 hình
- B. 3 hình
- C. 4 hình
- D. 5 hình



Câu 11. Lớp 4A quyên góp được 62 quyển vở. Lớp 4B quyên góp được 52 quyển vở. Lớp 4C quyên góp được nhiều hơn lớp 4B 14 quyển vở. Vậy trung bình mỗi lớp quyên góp được quyển vở.

Câu 12. Một trường tiểu học có 5 khối lớp, mỗi khối lớp có 5 lớp. Các lớp trong trường vừa quyên góp được 1125 quyển vở gửi đến các bạn nhờ vùng cao. Vậy trung bình mỗi lớp trong trường quyên góp được là: quyển vở.

Câu 13. Khi làm 1 kg dưa cải muối, chị Hoa dùng 4 thìa đường, mỗi thìa có khoảng 6 gam đường. Vậy nếu muốn làm 12 kg dưa cải muối, chị Lan cần gam đường.